

Bản án số: 164/2023/HS-PT

Ngày: 17/3/2023

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Đình Lực;

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thế Lệ;

Ông Thái Duy Nhiệm.

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Hoàng Hải An, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Quang Hưng, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 17 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh L, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 1225/2022/TLPT-HS ngày 21/12/2022 đối với bị cáo Lộc Duy K. Do có kháng cáo của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 88/2022/HS-ST ngày 07/11/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh L.

1. Bị cáo có liên quan đến kháng cáo: **Lộc Duy K**, sinh ngày 22 tháng 3 năm 1989 tại huyện C, tỉnh L. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn N, xã C, huyện C, tỉnh L; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: N; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lộc Văn P (đã chết) và bà Bao Thị C; có vợ là Nông Thị T và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/5/2022. Hiện nay đang thi hành án tại Nhà tạm giữ Công an huyện C, tỉnh L, có mặt.

2. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có kháng cáo: Ngân hàng X; Trụ sở: Tầng 1 và tầng 2, Tòa nhà S, Số 111A P, phường B, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

***Người đại diện theo pháp luật:*** Ông Hàn Ngọc V, chức vụ: Tổng Giám đốc;

***Người đại diện theo ủy quyền:*** Ông Hà Hoàng H, ông Nguyễn Ngọc Đ, ông Nguyễn Hà D, ông Hoàng Đình H1 – Cán bộ Ngân hàng X; Địa chỉ: Tầng M, Tòa nhà H, số 37 N, phường P, quận H, thành phố Hà Nội; Có mặt ông D.

3. Trong vụ án còn có: Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là chị Nông Thị T (sinh năm 1996; Trú tại: Thôn N, xã C, huyện C, tỉnh L) không có kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Hồi 00 giờ 30 phút ngày 27/5/2022 tại đường Quốc lộ 1A, khu vực C thuộc địa phận thôn N1, xã M, huyện L, tỉnh L, lực lượng chức năng đã phát hiện Lộc Duy K điều khiển xe ô tô BKS 12A-151.59 trên xe có Hoàng Minh Q và 03 người Trung Quốc. Q và K khai nhận đón 03 người Trung Quốc nhập cảnh trái phép để lấy tiền công. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Quá trình điều tra xác định được: Khoảng tháng 3/2022, Q thỉnh thoảng có chạy xe taxi vào các buổi chiều, buổi tối tại khu vực ngã tư S có quen một người đàn ông tên là H2 khoảng 32 - 35 tuổi (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể). Qua nói chuyện, H2 bảo Q đi đón khách ở khu vực biên giới về được không thì sẽ gọi Q đón. Q cho H2 biết là có thể đón được nhưng khi đó chưa thỏa thuận tiền công với H2. Sau đó, Q có gặp H2 vài lần ở ngã tư S khi chờ khách, cho H2 số điện thoại 0888.616.890 mà Q sử dụng và lưu số điện thoại 0338.796.171 của H2. Ngày 23/5/2022, khi gặp Q tại ngã tư S, H2 đã hỏi Q có đi đón khách Trung Quốc nhập cảnh trái phép được không; do lúc đó Q không có xe ô tô, nên Q chưa nhận lời đi đón khách với H2 mà chỉ trả lời là để xem đã. Khoảng 22 giờ ngày 25/5/2022, H2 dùng số điện thoại 0338.796.171 gọi vào số 0888.616.890 của Q, đặt vấn đề bảo Q tối ngày mai đi đón khách Trung Quốc nhập cảnh trái phép cho H2. Do lúc đó Q không có xe ô tô, nên Q tiếp tục bảo H2 chờ Q tìm được xe thì sẽ trả lời H2. Sau đó, Q gọi điện thoại cho Lộc Duy K làm nghề lái xe taxi để hỏi mượn xe ô tô, tối ngày 26/5/2022 có việc cần dùng, K đồng ý. Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 26/5/2022, Q dùng số điện thoại 0976.202.288 gọi cho H2 để báo là có thể đi đón khách, vì đã mượn được xe ô tô. Lúc này, H2 bảo Q sẽ có người khác gọi cho Q để hướng dẫn đi đón khách, Q đồng ý. Sau đó có số điện thoại 0337.462.297 không xưng họ tên, tuổi, địa chỉ nói giọng miền Nam hỏi Q là có phải lái xe chỗ H2 không, Q trả lời phải, người đàn ông nói giọng miền Nam thuê Q đi lên thị trấn K, huyện Đ đón 02 đến 03 người khách đưa về thành phố L sẽ trả tiền công cho Q là 10.000.000 đồng, Q đồng ý. Lúc này, do đã được trao đổi với H2 từ trước, nên Q nhận thức được khách của người đàn ông nói giọng miền Nam thông qua H2 giới thiệu là người Trung Quốc nhập cảnh trái phép. Sau khi trao đổi với người đàn ông sử dụng số điện thoại 0337.462.297, Q gọi điện thoại cho Lộc Duy K chuẩn bị xe để đưa Q lên thị trấn K, huyện Đ nhưng chưa cho K biết việc đi đón khách Trung Quốc nhập cảnh trái phép, mà chỉ nói là đưa Q đến thị trấn K để ăn cỗ, K đồng ý. Sau đó, K đã điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 12A-151.95 đến đón Q và cùng đi lên thị trấn K, huyện Đ. Khoảng 19 giờ ngày 26/5/2022, Q và K đến thị trấn K,

huyện Đ, lúc này Q cho K biết là tỷ sẽ đón khách đưa về thành phố L, K đồng ý. Đợi ở thị trấn K đến khoảng 21 giờ cùng ngày, người đàn ông nói giọng miền Nam gọi điện thoại bảo Q di chuyển về thị trấn N1, huyện L để đón 03 khách và đưa về bến xe phía Bắc, thành phố L, tiền công sẽ trả cho Q là 10.000.000 đồng. Đồng thời, người này cũng dặn Q mua đồ ăn cho khách, vì khách chưa được ăn gì cả. Sau đó, Q vào một cửa hàng tạp hóa ven đường mua hai túi bánh mì, rồi cùng K đi về hướng thị trấn N1. Trên đường đi, Q cho K biết sẽ đón 03 khách Trung Quốc nhập cảnh trái phép ở thị trấn N1 đưa về bến xe phía Bắc, thành phố L và sẽ được người thuê trả tiền công là 10.000.000 đồng, K đồng ý. Tuy nhiên, Q và K chưa thỏa thuận sẽ chia tiền công như thế nào nếu trót lọt. Khoảng 23 giờ ngày 26/5/2022, Q và K tới thị trấn N1, lúc này Q gọi điện lại cho người đàn ông nói giọng miền Nam, nhưng không thấy người này nghe máy. Một lúc sau, người này gọi lại bảo Q đi ra ngã ba gốc cây Gạo, rồi đi theo hướng Đồn Biên phòng N đón 03 người đàn ông đứng bên cạnh đường để đưa về bến xe phía Bắc L. Người này cho biết sẽ chuyển khoản tiền công là 10.000.000 đồng, cho thêm 500.000 đồng là tiền ăn của khách nhưng Q chưa gửi số tài khoản ngân hàng, nên chưa nhận được tiền. Sau đó, Q và K đi ô tô đến khu vực cây xăng gần ngã ba gốc cây Gạo, đường hướng vào Đồn Biên phòng N thì gặp 03 người đàn ông đứng cạnh đường. K điều khiển ô tô di chuyển chậm và dừng lại, rồi 03 người đàn ông tự mở cửa lên xe cùng ngồi hàng ghế phía sau. Sau khi ba người đàn ông Trung Quốc lên xe, người đàn ông nói giọng miền Nam gọi điện thoại bảo Q chụp ảnh của ba người này, để xác nhận và đọc cho Q một số điện thoại, để Q tìm tài khoản zalo rồi chuyển qua tài khoản zalo đó. Q đã mượn điện thoại của K để tìm, kết bạn với tài khoản zalo thông qua số điện thoại mà người đàn ông nói giọng miền Nam đọc cho, thì thấy tài khoản có tên “X”, Q chụp ảnh của ba người đàn ông Trung Quốc rồi gửi vào tài khoản zalo này để xác nhận đã đón được khách, nhưng không lưu lại số điện thoại trong danh bạ. Lúc này, K tiếp tục lái xe đi về hướng thành phố L, khi trên xe ba người khách Trung Quốc nói chuyện bằng tiếng Trung Quốc ra hiệu xin hút thuốc lá và uống nước, nên Q đã lấy chai nước để ở cánh cửa xe ghế phụ để đưa cho ba người đàn ông Trung Quốc, còn K lấy thuốc lá đưa cho họ. Do ba người khách này được đón vào ban đêm, địa điểm đón ở khu vực gần biên giới, nên sau khi khách lên xe cả Q và K đều biết đây là khách Trung Quốc nhập cảnh trái phép, mà người đàn ông nói giọng miền Nam đã thuê đón. Sau đó, Q và K tiếp tục đưa khách di chuyển về hướng thành phố L để nhận tiền công. Hồi 00 giờ 30 phút ngày 27/5/2022, khi đang trên đường đi đến khu vực C, thuộc xã M, huyện L, tỉnh L thì bị lực lượng chức năng kiểm tra, phát hiện bắt quả tang.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 88/2022/HS-ST ngày 07/11/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh L, đã Q định:

Căn cứ khoản 1 Điều 348, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50, Điều 17, Điều 58, điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 1, 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều

333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị Q số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Lộc Duy K phạm tội: “Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép”. Xử phạt bị cáo Lộc Duy K 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 27/5/2022.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) giấy biên nhận thẻ chấp số 5094330.20/VIB của Ngân hàng X - Chi nhánh Cầu Giấy cấp ngày 29/03/2022.

Tịch thu, hóa giá, nộp ngân sách Nhà nước:

01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, cũ đã qua sử dụng, số IMEI: 355816097575542 (bên trong có 01 sim Viettel). 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen, cũ đã qua sử dụng, số IMEI: 355374081961617 (bên có 01 sim Vinaphone). 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen, cũ, số IMEI 355840081414823 (bên trong có 01 sim Viettel). 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Redmi màu đen, cũ, màn hình bị nứt vỡ, số IMEI1: 863265048109495/01; IMEI2: 863265048109503/01 (bên trong có 01 sim Viettel).

50% giá trị 01 (một) xe ô tô BKS 12A-151.95, nhãn hiệu HYUNDAI, số loại: GRANDI10, loại xe: ô tô con; Số chỗ ngồi: 05; màu sơn: Bạc; tự trọng: 970; Năm sản xuất: 2020; số máy: G4LALM598700; số khung: RLUG7S1DALN053616, dung tích xi lanh: 1197; xe cũ, đã qua sử dụng, sau khi hóa giá kèm theo 01 (một) Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số KD 5463692, cấp ngày 24/12/2020, 01 (một) Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô, số DK21/0532538, do Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Sài Gòn Hà Nội công ty bảo hiểm BSH Hà Nội cấp ngày 21/12/2021.

Trả lại cho bị cáo Hoàng Minh Q: 01 (một) Căn cước công dân mang tên Hoàng Minh Q số 020089008855, Do Cục quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 24/6/2021.

Trả lại cho bị cáo Lộc Duy K: 01 (một) điện thoại nhãn hiệu OPPO A5, màu xanh đen, đã qua sử dụng, màn hình bị nứt, IMEI1: 869466035675654; IMEI2: 869466035675647 (bên trong không có sim). 01 (một) Căn cước công dân mang tên Lộc Duy K số 020089008896, Do Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 04/5/2021. 01 (một) giấy phép lái xe mang tên Lộc Duy K số 270121273926 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 16/11/2012.

Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Nông Thị T: 50% giá trị 01 (một) xe ô tô BKS 12A-151.95, nhãn hiệu HYUNDAI, số loại: GRANDI10, loại xe: ô tô con; Số chỗ ngồi: 05; màu sơn: Bạc; tự trọng: 970; Năm sản xuất: 2020; số máy: G4LALM598700; số khung: RLUG7S1DALN053616, dung tích xi lanh: 1197; xe cũ, đã qua sử dụng, sau khi hóa giá.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn Q định tội danh và hình phạt đối với bị cáo Hoàng Minh Q, về xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 14/11/2022, Ngân hàng X (VIB) kháng cáo về xử lý vật chứng: đề nghị được trả lại chiếc xe ô tô nhãn hiệu Hyundai, biển kiểm soát 12A-151.95 và Giấy chứng nhận đăng ký xe số 029067 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh L cấp ngày 23/12/2020 đứng tên Lộc Duy K.

*Tại phiên tòa phúc thẩm:*

Đại diện Ngân hàng X (VIB) giữ nguyên nội dung kháng cáo. Xác định tháng 12 năm 2020, Ngân hàng có cho vợ chồng anh Lộc Duy K và chị Nông Thị T vay số tiền 304.000.000 đồng, hình thức vay là thế chấp xe ô tô, hàng tháng trừ tiền gốc và lãi phát sinh. Hợp đồng đáo hạn là ngày 24/12/2028. Trong quá trình vay đã trả được một phần gốc và lãi, hiện nay (tính đến ngày 07/11/2022) còn nợ gốc và lãi là 259.344.767 đồng. Do tài sản là chiếc xe BKS 12A-151.95, nhãn hiệu HYUNDAI được hình thành từ nguồn vay của Ngân hàng mà có, tài sản này đang được thế chấp tại Ngân hàng. Do vậy, đề nghị Tòa án trả lại chiếc xe này cho Ngân hàng để thu hồi vốn.

Bị cáo Lộc Duy K nhất trí bản án sơ thẩm nên không có kháng cáo, đề nghị giải Q theo pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội sau khi phân tích, đánh giá tính chất hành vi phạm tội, Q định của Tòa án cấp sơ thẩm và căn cứ kháng cáo, kết luận: bị cáo Lộc Duy K bị xử phạt về tội: “Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép” là có căn cứ, đúng pháp luật; Về xử lý vật chứng: Tịch thu, hóa giá, nộp ngân sách Nhà nước 50% giá trị 01 (một) xe ô tô BKS 12A-151.95, nhãn hiệu HYUNDAI; Trả lại cho chị Nông Thị T: 50% giá trị 01 (một) xe ô tô BKS 12A-151.95, nhãn hiệu HYUNDAI là đúng pháp luật. Do vậy, kháng cáo của Ngân hàng X (VIB) là không có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1]. Về tố tụng: Các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng tại cấp sơ thẩm thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của

Bộ luật Tố tụng hình sự. Đơn kháng cáo của Ngân hàng X (VIB) gửi trong thời hạn luật định, được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2]. *Về hành vi phạm tội:* Bị cáo Lộc Duy K thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, thừa nhận bản án sơ thẩm quy kết là đúng pháp luật, không oan. Lời khai của K phù hợp lời khai Hoàng Minh Q tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm; phù hợp các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử phúc thẩm thống nhất với nhận xét và kết luận của Tòa án cấp sơ thẩm như sau: Trong ngày 26 và 27/5/2022, Hoàng Minh Q, Lộc Duy K đã có hành vi tổ chức cho 03 người Trung Quốc nhập cảnh trái phép, dùng xe ô tô BKS 12A-151.95 của K đón từ thị trấn N1, huyện L, tỉnh L đưa đến thành phố L mục đích để nhận tiền công. Với hành vi trên, Tòa án nhân dân tỉnh L xét xử và xử phạt đối với Hoàng Minh Q, Lộc Duy K về tội: “Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép” theo khoản 1 Điều 348 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật. Sau khi xét xử sơ thẩm, Hoàng Minh Q và Lộc Duy K không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên bản án sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật.

[3]. *Xét kháng cáo của người có quyền lợi liên quan:* Trong vụ án này, Lộc Duy K là người giúp sức cho Hoàng Minh Q, K bằng hành vi dùng xe ô tô của mình cùng với Q đón 03 người Trung Quốc. Chiếc xe ô tô Biển kiểm soát 12A-151.95, nhãn hiệu Hyundai, đứng tên chủ sở hữu Lộc Duy K được bị cáo sử dụng trực tiếp vào việc phạm tội, nên phải tịch thu sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, đây là tài sản chung của K và vợ là chị Nông Thị T, K dùng xe vào việc phạm tội chị Nông Thị T không biết, nên Tòa án cấp sơ thẩm tịch thu, hóa giá sung ngân sách Nhà nước 50% giá trị kèm theo các giấy tờ xe, trả lại cho chị Nông Thị T 50% giá trị là có căn cứ, đúng pháp luật. Đối với 01 giấy biên nhận thế chấp đã hết hiệu lực, không còn giá trị sử dụng nên việc tịch thu, tiêu hủy là có căn cứ. Quan điểm kháng cáo của Ngân hàng X (VIB), cho rằng cần trả lại chiếc xe ô tô để Ngân hàng VIB thu hồi vốn, với các căn cứ theo quy định tại Điều 14 Nghị Q số 42/2017/QH14 của Quốc hội; điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự có quyền nhận lại vật chứng của vụ án; Điều 9 tại Hợp đồng thế chấp phương tiện vận tải ngày 24/12/2000 giữa Ngân hàng VIB với vợ chồng K và chị Thiết, nên Ngân hàng VIB có toàn quyền xử lý tài sản để thu hồi nợ vay; Tài sản (xe ô tô) đã thế chấp cho Ngân hàng VIB trước đó, thủ tục thế chấp, đăng ký giao dịch bảo đảm đầy đủ, việc K dùng chiếc xe ô tô này để phạm tội thì Ngân hàng VIB hoàn toàn không biết. Xét thấy, chiếc xe ô tô Biển kiểm soát 12A-151.95, nhãn hiệu Hyundai, đứng tên chủ sở hữu Lộc Duy K, chiếc xe này do vợ chồng bị cáo đem đi thế chấp Ngân hàng, hợp đồng thế chấp này thời hạn đáo hạn là ngày 24/12/2028 mới hết hạn, quá trình vay K và chị Thiết đã trả được một phần gốc và lãi, hiện nay (tính đến ngày 07/11/2022) còn nợ gốc và lãi là 259.344.767 đồng, đây không phải khoản nợ xấu, trong khi đó Nghị Q số 42/2017/QH14 của Quốc hội có nội dung: “Về thí điểm xử lý nợ xấu của các tổ chức tín dụng”;

Chiếc xe ô tô này đứng tên chủ sở hữu Lộc Duy K, K dùng vào việc phạm tội và là vật chứng vụ án phải tịch thu như nhận định trên, nên Ngân hàng VIB đề nghị áp dụng điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự là không phù hợp pháp luật, vì nội dung quy định tại điểm a: “Trả lại ngay tài sản đã thu giữ, tạm giữ nhưng không phải là vật chứng cho chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp tài sản đó” và điểm b: “Trả lại ngay vật chứng cho chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp nếu xét thấy không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án và thi hành án”; Chiếc xe ô tô chủ sở hữu Lộc Duy K, nên hàng ngày khi sử dụng xe, K không có trách nhiệm phải thông báo cho Ngân hàng VIB biết sử dụng vào việc gì, việc K dùng chiếc xe ô tô này để phạm tội thì bị xử lý theo định của pháp luật; Hợp đồng thế chấp phươg tiện vận tải ngày 24/12/2000 giữa Ngân hàng VIB với vợ chồng K và chị Thiết, nếu đến hạn không trả được nợ thì mới phát sinh trách nhiệm, bên vay nợ không thực hiện các điều khoản của hợp đồng theo quy định, Ngân hàng muốn đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của mình, có quyền khởi kiện bằng một vụ án dân sự khác tại Tòa án. Do vậy, các căn cứ kháng cáo của Ngân hàng VIB là không có cơ sở, cấp phúc thẩm bác kháng cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần xử lý vật chứng.

*[4]. Quan điểm đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội: Xét thấy, các căn cứ và lập luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có cơ sở và được chấp nhận.*

*[5]. Về án phí: Kháng cáo không được chấp nhận, Ngân hàng X (VIB) phải nộp án phí phúc thẩm theo quy định.*

*Vì các lẽ trên,*

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị Q số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

### **Q ĐỊNH:**

1. Không chấp nhận kháng cáo của Ngân hàng X (VIB).
2. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 88/2022/HS-ST ngày 07/11/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh L, về phần xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 1, 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) giấy biên nhận thế chấp số 5094330.20/VIB của Ngân hàng X - Chi nhánh Cầu Giấy cấp ngày 29/03/2022.

Tịch thu, hóa giá, nộp ngân sách Nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, cũ đã qua sử dụng, số IMEI: 355816097575542 (bên trong có 01 sim Viettel).

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen, cũ đã qua sử dụng, số IMEI: 355374081961617 (bên có 01 sim Vinaphone).

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen, cũ, số IMEI 355840081414823 (bên trong có 01 sim Viettel).

- 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Redmi màu đen, cũ, màn hình bị nứt vỡ, số IMEI1: 863265048109495/01; IMEI2: 863265048109503/01 (bên trong có 01 sim Viettel).

- 50% giá trị 01 (một) xe ô tô BKS 12A-151.95, nhãn hiệu HYUNDAI, số loại: GRANDI10, loại xe: ô tô con; Số chỗ ngồi: 05; màu sơn: Bạc; tự trọng: 970; Năm sản xuất: 2020; số máy: G4LALM598700; số khung: RLUG7S1DALN053616, dung tích xi lanh: 1197; xe cũ, đã qua sử dụng, sau khi hóa giá kèm theo 01 (một) Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số KD 5463692, cấp ngày 24/12/2020, 01 (một) Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô, số DK21/ 0532538, do Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Sài Gòn Hà Nội công ty bảo hiểm BSH Hà Nội cấp ngày 21/12/2021.

Trả lại cho bị cáo Hoàng Minh Q: 01 (một) Căn cước công dân mang tên Hoàng Minh Q số 020089008855, Do Cục quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 24/6/2021.

Trả lại cho bị cáo Lộc Duy K:

- 01 (một) điện thoại nhãn hiệu OPPO A5, màu xanh đen, đã qua sử dụng, màn hình bị nứt, IMEI1: 869466035675654; IMEI2: 869466035675647 (bên trong không có sim).

- 01 (một) Căn cước công dân mang tên Lộc Duy K số 020089008896, Do Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 04/5/2021.

- 01 (một) giấy phép lái xe mang tên Lộc Duy K số 270121273926, Do Sở giao thông vận tải tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 16/11/2012.

Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Nông Thị T: 50% giá trị 01 (một) xe ô tô BKS 12A-151.95, nhãn hiệu HYUNDAI, số loại: GRANDI10, loại xe: ô tô con; Số chỗ ngồi: 05; màu sơn: Bạc; tự trọng: 970; Năm sản xuất: 2020; số máy: G4LALM598700; số khung: RLUG7S1DALN053616, dung tích xi lanh: 1197; xe cũ, đã qua sử dụng, sau khi hóa giá.

*(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh L theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 17/10/2022).*



3. Về án phí: Ngân hàng X (VIB) phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các Q định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh L;
- Cục THADS tỉnh L;
- Công an huyện C;
- Bị cáo Lộc Duy K (qua Nhà tạm giữ Công an huyện C);
- Ngân hàng VIB, chi Thiết (theo địa chỉ);
- Lưu HS; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đặng Đình Lực**

**CÁC THẨM PHÁN**

**THẨM PHÁN  
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thế Lệ**

**Thái Duy Nhiệm**

**Đặng Đình Lực**